Vai trò quản lý nhà nước đối với sự phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần trong giai đoạn hiện nay

Nguyễn Việt Bình
Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Quản lý Nhà nước với sự phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng XHCN là giải pháp cơ bản chuyển từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn ở nước ta hiện nay đặc biệt quan trọng, bởi vì lịch sử phát triển kinh tế thế giới đã khẳng định rằng không khi nào và không ở đâu có Nhà nước phi kinh tế, đứng bên trên hay bên ngoài kinh tế. Điều khác nhau cơ bản giữa các quốc gia là Nhà nước quản lý nền kinh tế như thế nào, hình thức, mức độ can thiệp, điều tiết ra sao và đến đâu là hợp lí và thoả mãn được các yêu cầu để đạt tới các mục tiêu đã đặt ra. Thực tiễn cũng đã chứng minh rằng không có một mô hình nào đúng cho mọi quốc gia, vì vậy mỗi nước phải căn cứ vào các điều kiện cụ thể về kinh tế, chính trị, xã hội, điều kiện cụ thể về các nguồn lực chọn giải pháp phát triển hữu hiệu nhất cho nước mình.

Vai trò của Nhà nước đối với sự phát triển phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần được thể hiện qua các chính sách kinh tế. Nhưng vai trò đó không hình thành tự phát, mà tuỳ thuộc rất nhiều vào sự tác động của nhà nước. Sự tác động ấy thể hiện chủ yếu thông qua các chính sách kinh tế chủ yếu: Chính sách kinh tế nhiều thành phần; Chính sách ruộng đất; Chính sách thị trường; Chính sách đầu tư, phát triển kinh tế nông thôn: Chính sách tín dụng; Chính sách KH, CN và chuyển giao kĩ thuật cho nông dân; Chính sách điều tiết đối với nông dân và kinh tế nông thôn; Chính sách bảo trợ sản xuất đối với một số sản phẩm và vùng sản xuất quan trọng; Chính sách xã hội; Chính sách đào tạo, bồi dưỡng và khuyến khích cán bộ công tác ở nông thôn và nâng cao dân trí; Hoàn thiện và đồng bộ hoá 10 chính sách lớn này sẽ tạo lập được khuôn khổ pháp lí và môi trường thuận lợi thúc đẩy kinh tế hàng hoá nhiều thành phần đạt tốc độ cao trong những năm tới, bởi muốn gia tăng sản xuất và phát triển kinh tế cần phải có động lực, mà động lực sản xuất hàng hoá lại được kết tinh bởi lợi ích vật chất và nhu cầu của người lao động, mặt khác nó còn chịu tác động của nhiều yếu tố về chính sách kinh tế của Chính phủ trong những điều kiện nhất định. Đối với những vùng chậm phát triển, các chính sách quan trọng trực tiếp tạo ra động lực: chính sách ruộng đất, khuyến nông - lâm - ngư nghiệp thích hợp với lập quán, chỉ thức của từng địa phương, của từng người lao động; phát triển một số cơ sở hạ tầng thiết yếu, khai thông các mối quan hệ kinh tế, trao đổi hàng hoá, hỗ trợ vốn sản xuất, miễn giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp để khuyến khích đầu tư chuyển sang sản xuất hàng hoá. Chính vì vậy đối với các vùng bắt đầu bước vào sản xuất hàng hoá cần phải xử lí triệt để các chính sách ruộng đất, nghiên cứu chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển sản xuất tập trung hàng hoá cao. Hỗ trợ vốn cho các chủ thể sản xuất hàng hoá theo cơ chế thương mại, đồng bộ hoá cơ sở hạ tầng, phát triển công nghệ phù hợp, bảo trợ sản xuất và khai thông thị trường để tạo môi trường thuận lợi, kích thích sản xuất hàng hoá phát triển ổn định.

Thúc đẩy phát triển kinh tế hàng hoá, góp phần thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng nhanh, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, phát triển các mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Cho phép sử dụng có hiệu quả sức mạnh tổng hợp của các thành phần kinh tế Vì vậy thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần, nhà nước phải kiên trì nhất quán thực hiện chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần, mọi cá nhân, mọi đơn vị kinh tế được khuyến khích phát huy các thế mạnh của mình, làm giàu bằng sức lao động chính đáng, tạo sự gắn kết, đan xen, hỗ trợ giữa doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã và các cá thể, tư nhân, để thúc đẩy nhau cùng phát triển. Trong đó doanh nghiệp nhà nước trong nông - lâm - ngư nghiệp phải giữ vai trò trung tâm thúc đẩy kinh tế vùng, khuyến khích mạnh mẽ các doanh gia mở rộng đầu tư để thu hút vốn và lao động tại chỗ.

Chính từ những vai trò ấy mà nhà nước cần có cơ chế kiểm tra đôn đốc các địa phương khẩn trương thực hiện chính sách giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến hộ nông dân. Cần thể chế hoá năm quyền trong luật đất đai, khuyến khích quá trình tích tụ, tập trung ruộng đất (trong phạm vi cho phép) cho các hộ, trang trại phát triển sản xuất hàng hoá. Nhà nước cũng cần tạo điều kiện

thuận lợi để nông dân thực hiện đầy đủ, đúng pháp luật các quyền sử dụng đất đai; khuyến khích nông dân thực hiện " dồn điền, dồn thửa" trên cơ sở tự nguyện; nông dân sử dụng giá trị quyền sử dụng đất để góp vốn cổ phần tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, liên doanh, liên kết...

Việc phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần là cơ sở để thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước. Trong đó vai trò của nhà nước là hết sức quan trọng; bên cạnh đó còn có sự trợ giúp của Chính phủ đó là từ nền kinh tế tự túc, tự cấp chuyển sang sản xuất hàng hoá theo cơ chế thị trường, có sự quản lí của Nhà nước là tất yếu khách quan cho các bước đi tiếp theo của nền kinh tế . Từ yêu cầu thực tế của sự phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần ở nước ta trong giai đoạn đổi mới đòi hỏi Chính phủ phải có sự can thiệp hợp lí nhằm tập chung giải quyết tốt các vấn đề sau: Chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, thực hiện quy hoạch, phát triển các khu công nghiệp. Yêu cầu đặt ra là phải phát triển kinh tế nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng liên tục, trên cơ sở chuyển dịch từng bước từ thuần nông tự túc, tự cấp sang cơ cấu kinh tế nông - công nghiệp và dịch vụ theo hướng sản xuất hàng hoá đa dạng, có năng suất, chất lượng và hiệu quả ngày càng cao, dựa trên việc áp dụng các thành tựu KH - CN mới, trang bị công cụ, thiết bị sản xuất tiên tiến, sản lượng và giá trị hàng hoá nông -công dịch vụ không ngừng được nâng cao. Cơ cấu sản xuất nội tại của nông - lâm - ngư nghiệp, ngành kinh tế trụ cột của kinh tế nông thôn phải chuyển dịch theo hướng đa dạng hoá và thâm canh tăng vụ, sản xuất lương thực đảm bảo an toàn lương thực quốc gia, đủ tiêu dùng trong nước, có dự trữ và xuất khẩu có hiệu quả, dành đất cho sản xuất các sản phẩm có giá trị cao, có nhu cầu tiêu thụ lớn (cả trong nước và ngoài nước), thay thế dần các sản phẩm giá trị thấp và khó tiêu thụ, khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh chăn nuôi theo hướng thâm canh nhằm tăng nhanh tỉ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp, phát triển mạnh nuôi thả thuỷ hải sản trên các loại mặt nước có điều kiện đem lại hiệu quả kinh tế cao, đổi mới phương thức khai thác hải sản ngoài khơi. Chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp theo hướng phát triển mạnh rừng trồng, nhất là các loại cây đa tác dụng, cây đặc sản, dược liệu quý có giá trị cao, cây nguyên liệu lớn nhanh, có thời kì sinh trưởng ngắn và có thị trường tiêu thụ sản phẩm; đồng thời với việc bảo vệ tốt rừng đầu nguồn xung yếu, rừng quốc gia và khai thác rừng tự nhiên hợp lí, gắn sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp với công nghiệp chế biến và bảo vệ môi trường trên từng vùng, bảo đảm phát triển nền nông nghiệp bền vững có hiệu quả cao. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH - CN trong nông nghiệp nông thôn. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đòi hỏi phải trang bị kĩ thuật cho các ngành của nền kinh tế theo hướng hiện đại. Tuy nhiên trong nền kinh tế truyền thống người nông dân không muốn và cũng không có điều kiện áp dụng kĩ thuật mới, mà đây lại là yếu tố quyết định sự chuyển động của nông nghiệp. Do đó, Chính phủ cần có chính sách giúp đỡ về kĩ thuật (giống mới, biện pháp canh tác mới) và có biện pháp cụ thể hướng dẫn thực hiện biện pháp này. Việc ứng dụng tiến bộ KH - CN vào nông nghiệp chủ yếu tập trung vào những vấn đề sau: + Cơ giới hoá. + Thuỷ lợi hoá +Điện khí hoá +Phát triển công nghệ sinh học Đẩy mạnh quan hệ sản xuất phù hợp. Cần phải tiếp tục giải phóng mạnh mẽ và triệt để sức sản xuất ở nông thôn nhằm mục tiêu phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp với lực lượng sản xuất phát triển. Yêu cầu đặt ra là phát triển đồng bộ các thành phần kinh tế: Kinh tế hộ nông dân (kinh tế hộ gia đình) Kinh tế nhà nước Kinh tế tập thể Kinh tế tư nhân nhằm khai thác triệt để thế mạnh của các thành phần này. Tuy nhiên cần phải được định hướng đúng đắn lấy thành phần kinh tế là chủ đạo. Đào tạo nguồn nhân lực trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhân tố con người luôn giữ vai trò quyết định. Sự phát triển của kinh tế hàng hoá nhiều thành phần cũng không phải là ngoại lệ. Nguồn nhân lực cho phát triển của kinh tế hàng hoá nhiều thành phần phải có sự trợ giúp của Nhà nước. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội để giúp họ đầu tư theo mô hình lớn Chính phủ cần có chính sách hỗ trợ họ dưới nhiều hình thức để tạo điều kiện sản xuất và lưu thông hàng hoá. Tạo sự ổn định giá cả. Sản xuất nông nghiệp có độ rủi ro cao do hoạt động của nó phụ thuộc nhiều vao điều kiện tự nhiên, đặc biệt là thời tiết. Mặt khác do đặc điểm về sự co giãn của cung - cầu của sản phẩm làm cho giá cả sản phẩm có biến động lớn. Do đó Chính phủ cần có các chính sách bảo hộ và trợ giúp về giá cả tạo sự ổn định cho sản xuất phát triển các loại thị trường, tạo điều kiện đồng bộ để thị trường chuyển sang sản xuất hàng hoá và phát triển; cần hình thành và mở rộng nhiều loại thị trường khác nhau nhằm giải quyết đủ các yếu tố đầu vào và đầu ra của hoạt động sản xuất như: thị trường tiêu thụ hàng hoá nông sản; thị trường vốn và tư liệu sản xuất, thị trường lao động và việc làm. Bên cạnh đó tình hình sản xuất, cạnh tranh và sự biến động giá cả trên thị trường trong nước và quốc tế. Trong cơ chế thị trường, giá cả không chỉ ảnh hưởng đến mức thu nhập, mức sống của người dân mà còn ảnh hưởng đến sản lượng nông sản, đến sự ổn định xã hội. Do đó, sự can thiệp của nhà nước vào giá cả và sản lượng là rất cần thiết. Trong những năm qua việc được mùa mất giá thường diễn ra nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến đời sống của nông dân và quy mô sản xuất trong những năm tiếp theo. Nhà nước cần quy định giá sàn đối với nông phẩm. Để giá sàn được thực hiện trên thực tế, nhà nước cần có hỗ trợ tài chính cho

các công ty thu mua nông sản; dự trữ nhất định về nông sản để ổn định giá cả vào những lúc giáp vụ, những năm thời tiết không thuận lợi, thiên tai, nhà nước cần có dự báo về nhu cầu và hướng dẫn nông dân sản xuất với quy mô phù hợp.

Chính sách đầu tư phát triển kinh tế và tín dụng cần ổn định. Nhu cầu vay vốn của các hộ nông dân khá lớn nhưng thực tế cho thấy nguồn vốn từ nội bộ rất nhỏ bé. Trong khi đó, toàn bộ hệ thống có liên quan đến việc cấp tín dụng cho nông nghiệp nông thôn (từ trung ương đến địa phương) bao gồm các ngân hàng thương mại quốc doanh, ngân hàng phục vụ người nghèo, ngân hàng thương mại cổ phần nông thôn và ngân hàng quỹ tín dụng nhân dân cơ sở, cho vay giải quyết việc làm của Kho bạc nhà nước, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội cựu chiến binh vẫn chưa giải quyết được vấn đề cho vay vốn với các hợp tác xã, các nông hộ, các trang trại gia đình.

Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần là một chủ trương hoàn toàn đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, bởi lẽ phát triển kinh tế nhiều thành phần lúc này được coi là một tất yếu và để phát triển hơn trong những năm tiếp theo: một mặt, chúng ta phải tạo môi trường phát triển thuận lợi, đảm bảo tính độc lập, tự chủ của các thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước phải thực sự đóng vai trò chủ đạo; mặt khác, chúng ta phải tăng cường vai trò của Đảng và Nhà nước trong lãnh đạo, quản lý kinh tế. Những giải pháp để phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần cần thiết phải đặt ra những giải pháp cụ thể sau:

1- Nhận thức đúng về sự cần thiết tồn tại nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trước hết chúng ta có Đảng vững mạnh; có Nhà nước với hệ thống pháp luật và các cấp quản lý chặt chẽ; ý thức độc lập tự chủ của nhân dân rất cao nên không để gì chệch hướng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội khiến ta phải băn khoăn, lo ngại không dám chấp nhận nó. Phải coi đây là hình thức quá độ cần thiết, tạo sức mạnh vật chất cho nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội.

2- Hoàn thiện hệ thống pháp luật để định hướng, điều chỉnh, quản lý kinh tế vĩ mô đối với các thành phần kinh tế bằng pháp luật; xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách, thích hợp, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế bình đẳng, tự chủ, tự do phát triển lâu dài. Đổi mới nội dung, phương thức quản lý của Nhà nước sao cho đúng, hiệu quả, thực sự "chặt" mà không gò ép, cứng nhắc; "thoáng" mà không buông. Trong quan hệ kinh tế đối ngoại, chúng ta có cơ chế "thoáng" song vẫn giữ được độc lập tự chủ của đất nước để tăng tính hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài giúp ta phát triển nhanh, mạnh, vững chắc ở một số ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng tâm trọng điểm như một số nước đã làm.

3 - Thực hiện công khai, công bằng, dân chủ trong chính sách đầu tư, quản lý, thuế, tài chính v.v.. đối với các thành phần kinh tế. Xóa cơ chế "xin — cho"; ngăn chặn hữu hiệu xu hướng quay lại bao cấp trong một số ngành, lĩnh vực, thành phần kinh tế. Khắc phục mọi biểu hiện đặc quyền đặc lợi, ban phát, chạy chọt, tham nhũng, hối lộ v.v.. trong các khâu của quá trình vận hành nền kinh tế nhiều thành phần gắn với thị trường.

4 - Chăm lo đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ các loại cho các thành phần kinh tế. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học — công nghệ hiện đại vào quá trình sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế. Mở rộng thông tin và tăng khả năng lãnh đạo của Đảng và định hướng của Nhà nước đối với các thành phần kinh tế để bảo đảm sản xuất, kinh doanh đúng hướng đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế. Đảng và Nhà nước tạo điều kiện cho các chủ thể các thành phần kinh tế tiếp cận với thị trường khu vực và quốc tế, giúp cho việc chủ động hội nhập với nền kinh tế thế giới, tăng sức cạnh tranh, tiếp thu được những tiến bộ khoa học — công nghệ và kinh nghiệm quản lý tiến bộ của thế giới.

5 - Coi trọng bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế nhằm bảo đảm phát triển ổn định, bền vững. Kiên quyết phát hiện, ngăn chặn kịp thời những vi phạm làm ô nhiễm môi trường gây tổn thất cho sản xuất, kinh doanh và gây tác hại ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

6 - Thực hiện nghiêm việc xử phạt những chủ thể kinh tế, các đơn vị kinh tế sản xuất, kinh doanh hàng kém phẩm chất, làm hàng giả, gian lận trong sản xuất, kinh doanh để tạo nền nền kinh tế lành mạnh, bền vững, khắc phục những biểu hiện sai trái, tiêu cực của các thành phần kinh tế có thể xảy ra gây nên những biến động về kinh tế — xã hội của đất nước./.

Tài liệu tham khảo

APD (2015) Vai trò của Nhà nước trong Xây dựng Hệ thống Tài chính Việt Nam, Tài liệu Nền tảng về Vai trò của Nhà nước trong Phát triển Nền kinh tế Việt Nam.

CIEM (2016) Vai trò của Nhà nước trong Đầu tư Quốc gia. Tài liệu Nền tảng về Vai trò của Nhà nước trong Phát triển Nền kinh tế Việt Nam.

Nguyễn Đình Cung, Nguyễn Tú Anh, Đinh Tuấn Minh, Lê Hương Linh (2015). Xây dựng một thể chế Nhà nước được thị trường hỗ trợ.

Đinh Tuấn Minh, Phạm Thế Anh (2014). Báo cáo phát triển kinh tế thị trường Việt Nam năm 2014. Nhà xuất bản Tri thức.

OECD. 2016 Quản trị Nhà nước trong Tăng trưởng Bao trùm OECD, Paris.